TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36 /2022/HS-ST
Ngày 20 -5-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Công Tụ;

2. Bà Nguyễn Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Đình Đ, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đức Nh, sinh năm 1963 và bà: Trần Thị S, sinh năm 1972; có vợ: Đào Thị Th, sinh năm 1993 và có 02 con sinh năm 2012 và năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 10/9/2021 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Bị hại: Anh Trần Văn Tr, sinh ngày 20/3/2004; nơi cư trú: Thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Người làm chứng:

+ Bà Trần Thị S, sinh năm 1972;

+ Anh Mai Văn Q, sinh năm 1975;

+ Anh Mai Thế S1, sinh năm 1997;

+ Chị Vũ Thị Thu H, sinh ngày 07/02/2004;

Đều cùng địa chỉ: Thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

+ Anh Trần Quang H1, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

+ Anh Đào Văn H2, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Th, xã A, huyện Q, tỉnh

Thái Bình.

+ Bà Trần Thị Kh, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo trích xuất có mặt; bị hại và người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Vũ Thị Thu H và anh Trần Văn Tr có mối quan hệ tình cảm nam nữ nhưng đã chia tay từ tháng 6/2021. Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 26/7/2021, khi Tr điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường Thôn V, xã A, huyện Q thì gặp anh Đào Văn H2 đang điều khiển xe mô tô chở chị H đi ngược chiều. Lúc này, Tr nghĩ rằng chị H chia tay mình để yêu anh H1 nên điều khiển xe quay lại, đuổi theo để nói chuyện với chị H. Khi đến trước quán nước nhà anh Mai Văn Q ở thôn V, xã A thì Tr vượt lên, ép anh H1 phải dừng xe và tiến đến đấm 4-5 nhát vào vùng đầu, mặt anh H1 làm anh H1 phải đưa tay ôm đầu, ngồi xuống đất rồi bỏ chạy vào quán tạp hóa nhà anh Q. Lúc này, anh Q và con trai anh Q là Mai Thế S1, từ trong quán chạy ra, cùng chị H can ngăn, giữ Tr lại thì Tr đạp đổ xe mô tô của anh H1 và dùng tay phải nhặt tại đó 01 viên gạch đỏ vung lên đập liên tiếp 4-5 nhát vào phần đầu xe, yếm xe mô tô của anh H1 rồi vứt viên gạch ở mé đường. Sau đó, Tr kéo tay chị H đi ra gốc cây đa, cách quán anh Q khoảng 30 mét để nói chuyện, muốn nối lại tình cảm nhưng chị H không đồng ý. Lúc này, Vũ Đình Đ (là anh trai chị H) vừa đi làm về đến nhà thì nghe tiếng một nam thanh niên gọi ở ngoài cổng: *"Anh Đ ơi có người đánh chị H ở đầu làng"*. Đ không biết rõ người này là ai nhưng vẫn đi ra khu vực ngã ba đầu làng, thuộc thôn V thì gặp chị H và Trần Văn Tr đang đang đứng nói chuyện với nhau. Do trước đó Đ đã nhiều lần nghe việc em gái mình có mối quan hệ tình cảm nam nữ, thường bị bạn trai đánh nên Đ hỏi chị H: *"Ai đánh em"* và hỏi Tr: *"Có phải mày đánh nó không"* nhưng chị H và Tr đều không thừa nhận gì nên Đ cùng chị H đi ra quán anh Q để nói chuyện còn Tr điều khiển xe mô tô về nhà. Sau đó, mẹ đẻ của Đ, chị H là bà Trần Thị S và anh Trần Văn H2 cũng đến ngồi uống nước nói chuyện với Đ, chị H và anh H1 tại bàn uống nước ở khu vực đất trống đối diện nhà anh Q đang sử dụng để bán nước mía. Tại đây, Đ tiếp tục hỏi thì chị H kể lại trước đây đã nhiều lần chị bị Tr đánh và việc Tr vừa đánh anh H1, đập phá xe mô tô của anh H1. Nghe thế, Đ và bà S bảo chị H gọi Tr quay lại để nói chuyện, đồng thời Đ gọi điện thoại cho bố mẹ của Tr, kể lại nội dung sự việc nhưng bố mẹ Tr không đồng ý đến gặp để giải quyết. Khoảng 15 phút sau, Tr mang theo 01 con dao bấm bằng kim loại, màu trắng, dài 23cm, chuôi dao dài 13cm, lưỡi nhọn dài 10cm, một cạnh sắc, để tại túi quần, điều khiển xe mô tô đến ngồi ở bàn uống nước nói chuyện với Đ, chị H, anh H1, bà S và anh Hưởng. Trong lúc nói chuyện, thấy Tr có thái độ thách thức, đe dọa đánh chị H và anh H1 nên Đ nói với Tr: *"Sao mày đánh em tao. Nó là con gái, có bản lĩnh thì mày đánh nhau với tao"*. Tr trả lời: *"Vâng"* rồi nhổm người đứng dậy, đầu hơi cúi về phía Đ, cách khoảng 60 cm, hướng chếch bên phải và thò tay trái vào túi quần. Do đã để ý có đồ vật nổi cộm trong túi quần của Tr nên lúc này Đ nghĩ Tr định rút

hung khí trong túi quần ra để đánh mình nên Đ đứng dậy, hơi rướn người về phía Tr, đưa tay phải lên bàn cầm vào thân chiếc ấm pha chè bằng sứ, màu trắng, kích thước khoảng (12x15x10)cm, có tay cầm và vòi rót, giơ cao qua đầu, đập 01 nhát từ trên xuống, từ phải qua trái, trúng vào đỉnh đầu bên phải của Tr làm Tr bị choáng, ngã nằm ra đất. Sau đó, Đ thả tay làm chiếc ấm bị rơi xuống đất, vỡ thành nhiều mảnh. Thấy vậy, bà S tiến lại ôm Đ, kéo ra ngoài còn chị H, anh S1 đến đỡ Tr dậy, đưa đến Trạm y tế xã A để sơ cứu, sau đó Tr đi về nhà. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Tr thấy đau đầu, choáng váng, buồn nôn nên được bố mẹ đưa đi Bệnh viện đa khoa Phụ Dực, chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình để điều trị thương tích từ ngày 27/7/2021 đến ngày 11/8/2021 ra viện.

Ngày 27/7/2021, bố đẻ của anh Tr là ông Trần Văn T có đơn trình báo gửi Công an huyện Quỳnh Phụ đề nghị giải quyết.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 187/21/TgT ngày 19/8/2021 của Tr tâm pháp y Sở Y tế Thái Bình, kết luận thương tích của Trần Văn Tr: *"1. Dấu hiệu chính qua giám định: Thương tích vùng đầu do vật tầy cứng tác động làm tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện, rạn xương đỉnh phải. Đã được xử trí: phẫu thuật lấy máu tụ, giải tỏa não, thuốc kháng sinh, giảm đau. Hiện tại còn đau nhức đầu từng cơn. Kết quả chụp CT sọ não ngày 12/8/2021: Hình ảnh tụ dịch ngoài màng cứng thái dương phải dày 12mm; mảnh mở xương sọ thái dương đỉnh phải dài 10cm; ổ khuyết sọ thái dương phải đường kính 10mm, đỉnh phải đường kính 10mm. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 34% (Ba mươi tư phần trăm)"*.

Cáo trạng số 15/CT-VKSQP ngày 18/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Vũ Đình Đ về tội: *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp*"Dùng hung khí nguy hiểm"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vũ Đình Đ cũng đã khai nhận hành vi gây thương tích đối với anh Trần Văn Tr như đã nêu trong bản cáo trạng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Đình Đ, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp phạm tội *"Dùng hung khí nguy hiểm"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng và nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án *(bút lục số 167 - 172; 175 - 182; 184 - 203; 303 - 304)*; phù hợp với lời khai của bị hại anh Trần Văn Tr *(bút lục số 204 - 217);* đơn trình báo và lời khai của ông Trần Văn T *(bút lục số 01; 252 - 255);* lời khai của những người làm chứng *(bút lục số 239 - 251; 173- 174; 264-268; 256-263; 269-272; 235-238; 58; 218-228).* Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản vụ việc do Công an xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ lập ngày 27/7/2021 *(bút lục số 03);* Sơ đồ hiện trường và Biên bản khám nghiệm hiện trường; bản ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 29/7/2021 *(bút lục số 40 - 44);* Các sơ đồ hiện trường do bị cáo và bị hại, người làm chứng tự mô tả *(bút lục số 45 - 47);* Biên bản làm việc và bản ảnh xác định kiểu dáng, kích thước của chiếc ấm pha chè do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập và do bị cáo tự mô tả *(bút lục số 48 - 52);* Biên bản truy tìm vật chứng và biên bản giao nhận tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập *(bút lục số 53 - 57);* Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 187/21/TgT ngày 19/8/2021 của Tr tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Thái Bình *(bút lục số 113 - 114)*; Bệnh án ngoại khoa; Giấy ra viện; giấy chứng nhận phẫu thuật; bảng kê, hóa đơn chi phí điều trị nội trú của bị hại *(bút lục số 77 - 109; 154 - 166);* Bảng kê tài sản bị thiệt hại kèm bản ảnh xe mô tô; Bản kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quỳnh Phụ *(bút lục số 65 - 70; 74)* cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/7/2021, tại khu vực trước quán nước nhà anh Mai Văn Q, sinh năm 1970, ở địa chỉ Thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, do tranh cãi trong lúc nói chuyện, bị cáo Vũ Đình Đ đã có hành vi cầm chiếc ấm pha chè bằng sứ, màu trắng, đường kính thân ấm khoảng 10 cm, cao khoảng 15 cm, có tay cầm và vòi rót, giơ lên đập 01 nhát trúng vào vùng đầu anh Trần Văn Tr làm anh Tr bị tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện, rạn xương đỉnh phải, được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Phụ Dực, Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 34% *(Ba mươi tư phần trăm).*

Hành vi của bị cáo Vũ Đình Đ đã phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* với tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp *"Dùng hung khí nguy hiểm"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên, nếu không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều này;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 31% đến 60%;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

……"

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi bị cáo dùng tay phải cầm chiếc ấm pha chè bằng sứ, màu trắng, đường kính thân ấm khoảng 10 cm, cao khoảng 15 cm, có tay cầm và vòi rót, giơ lên đập 01 nhát trúng vào vùng đầu anh Trần Văn Tr gây thương tích cho anh Tr đã xâm phạm đến sức khoẻ của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự, trị an tại nơi xảy ra vụ án.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường cho bị hại và tại phiên tòa bị cáo tỏ rõ thái độ khai báo thành khẩn; bị hại và đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được xét hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là tình tiết mà Hội đồng xét xử cần cân nhắc, xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt chính: Đối với bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng với mức khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị hại cũng có phần lỗi do đã tỏ thái độ thách thức và có hành vi ứng xử không đúng chuẩn mực đạo đức xã hội. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 của Bộ luật Hình sự, như đề nghị của ông Kiểm sát viên là phù hợp với hành vi phạm tội để bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới đồng thời giáo dục người dân tôn trọng pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo và gia đình đã tự nguyện thoả thuận bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại với tổng số tiền 45.000.000 đồng *(Bốn mươi lăm triệu đồng)*. Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu, đề nghị gì khác về trách nhiệm dân sự. Đây là sự tự nguyện, thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo với anh Tr và gia đình anh Tr là phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần ghi nhận nhận sự tự nguyện này.

[7] Đối hành vi của Trần Văn Tr dùng tay, chân đánh anh Đào Văn H2 và dùng 01 viên gạch đập phá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số 17B5-234.86 của anh H1 gây thiệt hại về tài sản là 1.120.000 đồng. Tuy nhiên, anh H1 có đơn xin từ chối giám định thương tích và không yêu cầu, đề nghị gì. Bản thân Tr chưa có tiền án, tiền sự về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản hoặc về hành vi chiếm đoạt tài sản nên không cấu thành tội phạm. Sau khi anh H1 tự sửa chữa chiếc xe mô tô trên, Tr và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho anh H1 số tiền 1.500.000 đồng. Anh H1 đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu, đề nghị gì khác. Ngày 09/12/2021, Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tr là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[10] Hội đồng xét xử sơ thẩm đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung làm rõ tội danh của bị cáo Vũ Đình Đ có dấu hiệu cấu thành tội *"Giết người"* thuộc trường hợp phạm tội chưa Đ nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái

Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Đình Đ về tội *"Cố ý gây thương tích"* như Cáo trạng số 15/CT-VKSQP ngày 18/01/2022. Hội đồng xét xử sơ thẩm kiến nghị Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xem xét theo thủ tục tố tụng hình sự để làm rõ tội danh của bị cáo Đ để truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đình Đ phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp *"Dùng hung khí nguy hiểm"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Đình Đ 05 *(năm)* năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/9/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và gia đình đã tự nguyện thoả thuận bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại với tổng số tiền 45.000.000 đồng *(Bốn mươi lăm triệu đồng)*. Do đó về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ còn lại của chiếc ấm pha chè bằng sứ, màu trắng là công cụ bị cáo gây thương tích cho bị hại.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 30 ngày 19/01/2022 giữa Công an huyện Quỳnh Phụ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Đình Đ phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/5/2022). Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết, tống Đ hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- CQĐT, CQTHAHS (Công an h.Quỳnh Phụ);
- Sở Tư pháp;
- Nhà tạm giữ CA h. Quỳnh Phụ;
- UBND xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Huy Hoàng